



Bản Tin HỮU NGHỊ



**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA
LẦN THỨ VIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA

SỐ 25/2026



Trong số này

- * **ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN - CẦU NỐI CỦA NIỀM TIN VÀ HỢP TÁC TRONG KỶ NGUYÊN HỘI NHẬP**
- * **ĐA DẠNG HÓA KÊNH THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI, LAN TỎA HÌNH ẢNH KHÁNH HÒA THÂN THIỀN, HỘI NHẬP**
- * **NGOẠI NGỮ - Cánh cửa nâng tầm đối ngoại nhân dân trong không gian phát triển mới**



Gặp mặt nữ người nước ngoài ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/2026 - Ảnh: LTVC



Gặp mặt Kiều bào, người nước ngoài năm mới 2026 - Ảnh: LTVC

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG LIÊN HIỆP HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA

—◆ GIAI ĐOẠN 2020–2025 ◆—

Bối cảnh nhiệm kỳ (2020–2025)

- Tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động.
- Công tác đối ngoại nhân dân chịu nhiều tác động.
- Liên hiệp tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động và linh hoạt trong hoạt động đối ngoại.



Vai trò của Liên hiệp



- Là cầu nối hữu nghị giữa nhân dân Khánh Hòa với nhân dân các nước.
- Góp phần tăng cường hiểu biết, tình cảm và sự gắn bó quốc tế.
- Thúc đẩy hợp tác nhân dân và giao lưu quốc tế.

Các hoạt động nổi bật

- Tổ chức giao lưu hữu nghị và hợp tác nhân dân
- Kết nối văn hóa – giáo dục – du lịch – đối ngoại địa phương.
- Mở rộng quan hệ với các tổ chức, đối tác quốc tế.



Các kết quả đạt được



- Hình ảnh Khánh Hòa thân thiện, năng động được quảng bá rộng rãi.
- Tăng cường niềm tin, tình hữu nghị và hợp tác quốc tế.
- Xây dựng mối quan hệ bền vững giữa nhân dân Khánh Hòa và bạn bè quốc tế.

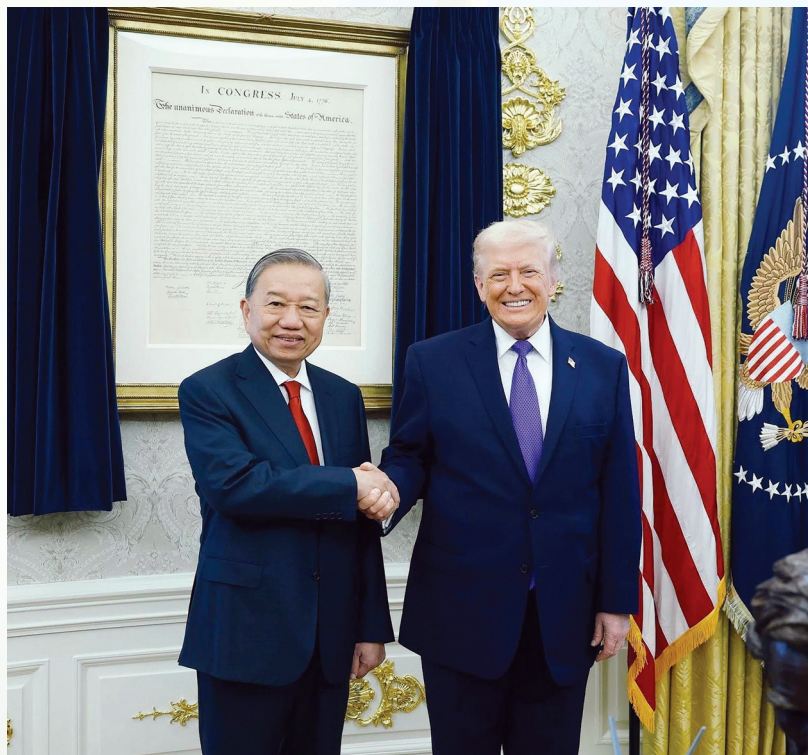
Định hướng giai đoạn mới (2026–2031)

- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động.
- Mở rộng mạng lưới bạn bè, đối tác quốc tế.
- Gắn đối ngoại nhân dân với quảng bá hình ảnh và phát triển địa phương.
- Góp phần vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững.



CẦU NỐI CỦA NIỀM TIN VÀ HỢP TÁC TRONG KỶ NGUYÊN HỘI NHẬP

K.B



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm gặp Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump. Ảnh: TTXVN

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Sức mạnh, sự vĩ đại và sự bền bỉ của nhân dân Việt Nam cơ bản là ở sự đoàn kết của nhân dân Việt Nam và sự ủng hộ của nhân dân thế giới... Sự đoàn kết quốc tế có một ý nghĩa to lớn với chúng tôi.” Tư tưởng ấy không chỉ thể hiện tầm nhìn chiến lược của Người về sức mạnh thời đại, mà còn đặt nền móng

cho đường lối đối ngoại Việt Nam - một nền ngoại giao vì hòa bình, vì con người và vì lợi ích của nhân dân.

Trong tiến trình cách mạng Việt Nam, đối ngoại nhân dân luôn giữ vai trò đặc biệt quan trọng, cùng với đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước, tạo nên thế trận ngoại giao toàn diện. Những năm tháng đấu tranh giành độc lập, tự do và thống nhất

đất nước, đối ngoại nhân dân đã góp phần hình thành mặt trận đoàn kết quốc tế rộng lớn, khơi dậy sự đồng cảm và ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên khắp thế giới. Bằng sự chân thành, kiên trì và tinh thần nhân văn sâu sắc, Việt Nam đã biến tình cảm quốc tế thành nguồn sức mạnh tinh thần to lớn, đóng góp thiết thực vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc.

Sau ngày đất nước thống nhất, đặc biệt từ khi thực hiện công cuộc Đổi mới năm 1986, đối ngoại nhân dân tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong mở rộng quan hệ quốc tế. Trong bối cảnh đất nước đối mặt với bao khó khăn, thách thức, chính những hoạt động giao lưu, vận động, kết nối giữa nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế đã góp phần thu hẹp khoảng cách, tăng cường hiểu biết, từng bước xây dựng niềm tin. Nhiều mối quan hệ từ chỗ xa cách, thậm chí đối đầu, đã chuyển hóa thành hợp tác, đối tác và hữu nghị. Hình ảnh Việt Nam vì thế ngày càng được nhìn nhận như một dân tộc yêu chuộng hòa bình, thân thiện, trách nhiệm và đáng tin cậy.

Bước vào kỷ nguyên toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng, đối ngoại nhân dân tiếp tục phát huy vai trò cầu nối, góp phần củng cố môi trường hòa bình, mở rộng hợp tác và tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ quốc tế cho sự nghiệp phát triển đất nước. Thành tựu đổi mới cùng vị thế ngày càng nâng cao của Việt Nam đã tạo nền tảng thuận lợi để tăng cường giao lưu nhân dân, thúc đẩy hợp tác đa lĩnh vực. Tuy nhiên, thế giới đương đại cũng đặt ra nhiều thách thức mới: cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột khu vực, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, cùng những biến động nhanh chóng của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số. Trong bối cảnh ấy, công tác đối ngoại nhân dân càng đòi hỏi sự đổi mới mạnh mẽ về tư duy, nội dung và phương thức hoạt động.

Thực hiện định hướng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về mục tiêu của nền ngoại giao thời đại mới - bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc; vì một Việt Nam giàu mạnh, có vị thế và uy tín quốc tế; vì ấm no, hạnh phúc của nhân dân - đối ngoại nhân dân cần được nâng tầm tương xứng. Trọng tâm là phát huy sức mạnh của lòng dân, của niềm tin và tinh thần đoàn kết; mở rộng mạng lưới bạn bè quốc tế; tăng cường kết nối với các tổ chức nhân dân, học giả, doanh nghiệp, thanh niên và cộng đồng kiều bào. Mỗi hoạt động giao lưu không chỉ đơn thuần là trao đổi văn hóa, mà còn là nhịp cầu của sự thấu hiểu, hợp tác và chia sẻ lợi ích.

Trong thực tiễn, đối ngoại nhân dân ngày càng thể hiện vai trò là kênh hợp tác thiết thực trên nhiều lĩnh vực. Từ kinh tế, giáo dục, khoa học - công nghệ đến văn hóa, môi trường và du lịch, các hoạt động giao lưu nhân dân đã góp phần thúc đẩy hợp tác cùng có lợi, huy động nguồn lực tri thức, tài chính và kinh nghiệm quốc tế phục vụ phát triển bền vững. Đồng thời, việc chủ động tham gia các diễn đàn nhân dân, thúc đẩy đối thoại, đề xuất sáng kiến hợp tác về các vấn đề toàn cầu

như biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, bình đẳng giới hay phát triển xanh cũng góp phần nâng cao uy tín và tiếng nói của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong kỷ nguyên số, công nghệ trở thành công cụ quan trọng giúp đối ngoại nhân dân chuyển mình mạnh mẽ. Truyền thông đa nền tảng, mạng xã hội, các hình thức giao lưu trực tuyến và ứng dụng trí tuệ nhân tạo mở ra không gian kết nối rộng lớn, linh hoạt và hiệu quả hơn. Giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam vì thế có điều kiện lan tỏa sâu rộng, góp phần xây dựng niềm tin và sự thiện cảm trong cộng đồng quốc tế.

Một yếu tố then chốt bảo đảm hiệu quả và tính bền vững của công tác đối ngoại nhân dân là xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu mới. Đó là những con người có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy mở, am hiểu văn hóa, giỏi ngoại ngữ, giàu kỹ năng giao tiếp quốc tế và tinh thần trách nhiệm cao. Mỗi cán bộ làm công tác đối ngoại nhân dân không chỉ là người kết nối quan hệ, mà còn là sứ giả của niềm tin và tình hữu nghị giữa các dân tộc.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, đối ngoại nhân dân tiếp tục khẳng định vai trò là cầu nối của niềm tin và hợp tác. Khi niềm tin được vun đắp, hợp tác được mở rộng, hình ảnh Việt Nam càng được khẳng định như một đối tác tin cậy, một thành viên trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã nhấn mạnh, trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, ngoại giao Việt Nam phải đạt tới những tầm cao mới. Bằng sự đổi mới, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm, công tác đối ngoại nhân dân sẽ tiếp tục góp phần củng cố môi trường hòa bình, huy động nguồn lực quốc tế, nâng cao vị thế đất nước, cùng nhân loại tiến bộ chung tay xây dựng một tương lai hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững ■



Lãnh đạo Liên hiệp hữu nghị Khánh Hòa nhận cờ thi đua về thông tin đối ngoại từ Liên hiệp hữu nghị Việt Nam. Ảnh: LTH

ĐA DẠNG HÓA KÊNH THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI, LAN TỎA HÌNH ẢNH KHÁNH HÒA THÂN THIỆN, HỘI NHẬP

K.B

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, công tác thông tin đối ngoại đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người và những thành tựu phát triển của địa phương. Những năm qua, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Khánh Hòa đã không ngừng đổi

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, công tác thông tin đối ngoại đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người và những thành tựu phát triển của địa phương. Những năm qua, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Khánh Hòa đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, trong đó nổi bật là việc phát huy hiệu quả các kênh thông tin đối ngoại, đặc biệt là trang thông tin điện tử và Bản tin Hữu nghị.

mới nội dung, phương thức truyền thông, trong đó nổi bật là việc phát huy hiệu quả các kênh thông tin đối ngoại, đặc biệt là trang thông tin điện tử và Bản tin Hữu nghị.

Ngay từ năm 2014, Liên hiệp hữu nghị Khánh Hòa đã tiên phong xây dựng trang thông tin điện tử với tên miền dnnd.vn - một

trong những cơ quan sớm nhất của tỉnh thiết lập kênh thông tin trực tuyến phục vụ công tác đối ngoại. Từ phiên bản ban đầu chỉ có tiếng Việt, đến nay trang đã được nâng cấp toàn diện cả về giao diện, nội dung và công nghệ, trở thành một trong những cổng thông tin đa ngôn ngữ phong phú nhất trên địa bàn tỉnh với 6 thứ tiếng gồm: Việt, Anh, Nga, Trung, Lào và Campuchia.

Việc đa dạng hóa ngôn ngữ không chỉ giúp mở rộng khả năng tiếp cận thông tin mà còn góp phần đưa hình ảnh Khánh Hòa đến gần hơn với bạn bè quốc tế. Nội dung thông tin được cập nhật thường xuyên, phong phú, bao quát nhiều lĩnh vực từ hoạt động đối ngoại nhân dân đến các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế tiêu biểu của tỉnh. Trung bình mỗi quý, trang đăng tải từ 60-70 tin, bài, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và định hướng. Tính đến cuối tháng 6-2026, trang đã thu hút hơn 125.000 lượt truy cập - một con số ấn tượng, cho thấy sức lan tỏa ngày càng rộng rãi.

Đặc biệt, trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khi các hoạt động giao lưu trực tiếp bị gián đoạn, trang thông tin điện tử đã phát huy rõ vai trò là cầu nối thông tin đối ngoại. Với phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả”, Liên hiệp đã kịp thời đăng tải các tin, bài phản ánh hoạt động hỗ trợ lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế, qua đó góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết, nâng cao hình ảnh Việt Nam trách nhiệm, nhân văn trong mắt cộng đồng quốc tế.

Không chỉ là kênh truyền tải thông tin, trang thông tin điện tử của Liên hiệp còn đóng vai trò là cầu nối hai chiều: “xuất khẩu” thông tin trong nước ra thế giới và “nhập khẩu” có chọn lọc những thông tin, tri thức quốc tế đến với người dân trong nước. Qua đó góp phần tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; khẳng

định quan điểm, lập trường của Việt Nam trong các vấn đề quốc tế; đồng thời giới thiệu những thành tựu của công cuộc đổi mới, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Khánh Hòa. Đây cũng là kênh quan trọng góp phần đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc về Việt Nam, tạo sự đồng thuận và tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế.

Song song với nền tảng số, Bản tin Hữu nghị - ấn phẩm thông tin đối ngoại đặc trưng của Liên hiệp - cũng không ngừng được nâng cao chất lượng. Ra đời từ năm 2016 trong điều kiện còn nhiều khó khăn, những số đầu của Bản tin chủ yếu in trắng đen, nội dung ngắn gọn. Đến nay, ấn phẩm đã được đầu tư bài bản với hình thức in màu, trình bày hiện đại, nội dung phong phú, mang tính phân tích, tổng hợp cao.

Đáng chú ý, Bản tin Hữu nghị không chỉ phản ánh hoạt động đối ngoại nhân dân mà còn đi sâu khai thác các câu chuyện về tổ chức phi chính phủ nước ngoài, trung tâm văn hóa quốc tế, kiều bào và người nước ngoài đang sinh sống, làm việc tại Khánh Hòa. Nhiều tấm gương tiêu biểu trong hoạt động thiện nguyện, giao lưu văn hóa đã được giới thiệu, góp phần lan tỏa hình ảnh con người Khánh Hòa hiền hòa, thân thiện, giàu lòng nhân ái. Đến nay, đã có hơn 120 bài viết chuyên sâu được đăng tải, tạo dấu ấn rõ nét trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

Có thể khẳng định, việc kết hợp hiệu quả giữa nền tảng số và ấn phẩm truyền thống đã giúp Liên hiệp hữu nghị Khánh Hòa từng bước nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Qua đó không chỉ góp phần tăng cường hiểu biết, hữu nghị giữa nhân dân Khánh Hòa với bạn bè quốc tế mà còn đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập ■



KHÁNH HÒA

5 NĂM HỢP TÁC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
(2020 - 2025)

KẾT QUẢ NỔI BẬT

71 Khoản viện trợ

2.34 triệu USD

35 Tổ chức PCPNN

LĨNH VỰC ƯU TIÊN



Y tế



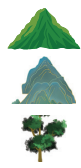
Giáo dục



Xã hội



ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM



Khánh Sơn
Khánh Vĩnh
Vạn Ninh



SỤT GIẢM VIỆN TRỢ

(SO VỚI GIAI ĐOẠN 2013-2017)

↓87 dự án

↓51% giải ngân

Nguyên nhân



Biến động toàn cầu



Covid - 19



Suy thoái kinh tế

GIẢI PHÁP CỦA TỈNH



Ban hành QĐ 2157/QĐ-UBND
(20/8/2024)



Tăng cường vận động, phối hợp
PACCOM và Bộ ngành



Đảm bảo an ninh, nâng cao hiệu
quả quản lý

- Quản lý chặt chẽ hoạt động của PCPNN.
- Minh bạch và hiệu quả trong việc sử dụng nguồn viện trợ.

ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI



Tiếp tục thu hút viện trợ



Ưu tiên vùng khó khăn



Phát triển bền vững

Ngôn ngữ không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn là nhịp cầu của hội nhập. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khi hợp tác kinh tế song hành cùng giao lưu văn hóa và giao lưu nhân dân, năng lực ngoại ngữ ngày càng trở thành yếu tố then chốt để mở rộng quan hệ quốc tế và lan tỏa hình ảnh địa phương.

Sau khi mở rộng địa giới hành chính, Khánh Hòa sở hữu không gian phát triển biển - văn hóa - sinh thái trải dài từ Nha Trang, Cam Ranh đến Phan Rang - Tháp Chàm. Chuỗi danh thắng đặc sắc tạo nên sức hút liên hoàn: Tháp Bà Ponagar, Hòn Chồng, Vịnh Vân Phong, Vịnh Cam Ranh, Mũi Đôi - Hòn Đôi; cùng với Vịnh Vĩnh Hy, Vườn quốc gia Núi Chúa, Vườn quốc gia Phước Bình, Tháp Po Klong Garai, Đồi cát Nam Cương... Đây là lợi thế nổi trội để phát triển du lịch biển cao cấp, du lịch sinh thái, văn hóa Chăm và năng lượng tái tạo.

Cùng với tiềm năng thiên nhiên, tỉnh liên tục tổ chức các sự kiện quy mô quốc gia, quốc tế như Festival Biển Nha Trang, Liên hoan Du lịch Biển, Lễ hội Vịnh Ánh sáng quốc tế, chương trình Jazz quốc tế, các giải marathon, đua thuyền buồm... Đồng thời, những giá trị văn hóa đặc sắc như Lễ hội Katê, Lễ hội Nho và Vang tiếp tục được tôn vinh. Không gian giao lưu sôi động ấy đòi hỏi đội ngũ cán bộ và người dân có khả năng giao tiếp, kết nối hiệu quả với bạn bè năm châu.

Từ yêu cầu thực tiễn, chương trình “Người dân Khánh Hòa nói tiếng Anh”



Các tình nguyện viên tham gia khởi động chương trình “Người dân Khánh Hòa nói tiếng Anh” tại Nha Trang. Ảnh: ST

NGOẠI NGỮ CÁNH CỬA NÂNG TẦM ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN TRONG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI

K.B

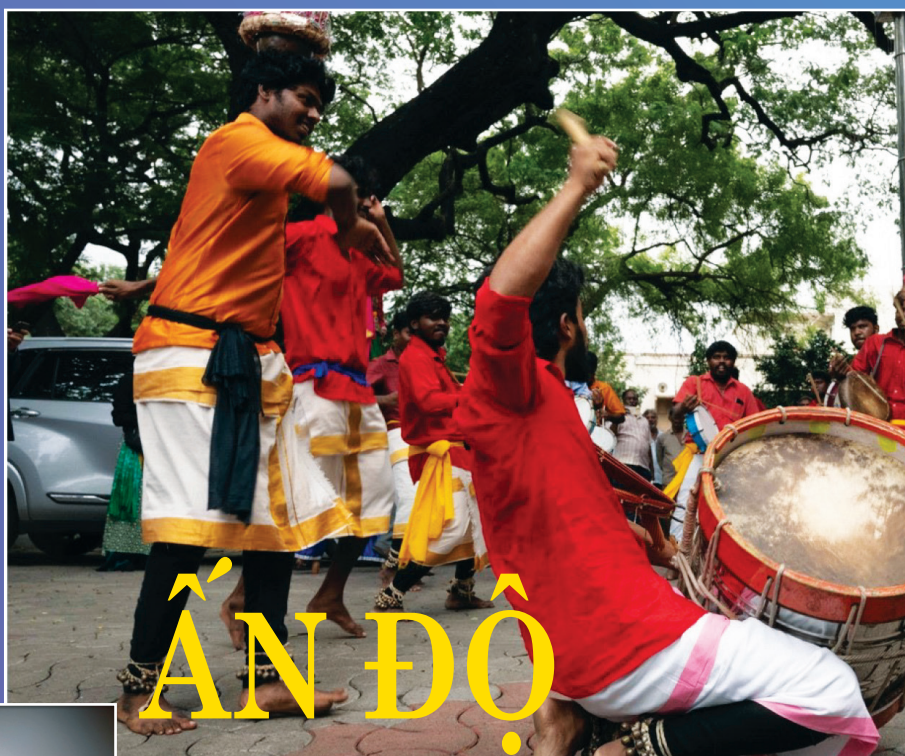
triển khai từ năm 2022 đã nhanh chóng lan tỏa. Thời gian qua, hơn 172 câu lạc bộ tiếng Anh được duy trì thường xuyên, thu hút đông đảo người dân tham gia. Các cuộc thi nói, giao tiếp, hùng biện và Olympic tiếng Anh đã thu hút khoảng 12.000 lượt người dự thi. Nổi bật là các sân chơi “Đường lên đỉnh tri thức”, “Master English - Master Your Life”...

Dù mới triển khai hơn 3 năm chương trình đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút khoảng 50.000 lượt người tham gia các sự kiện, phong trào nói tiếng Anh tại điểm công cộng và theo dõi fanpage. Ứng dụng học trực tuyến “EZ English” ra đời, giúp người dân học mọi lúc, mọi nơi; hiện có khoảng 5.000 lượt cài đặt. Từ 2 địa phương thí điểm, chương trình đã mở rộng ra toàn tỉnh.

Song song đó, công tác bồi dưỡng tiếng Anh cho cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng. Sở Ngoại vụ (nay là Phòng Ngoại vụ - VP UBND tỉnh Khánh Hòa) phối hợp với Văn phòng tiếng Anh khu vực (Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội) và Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại TP. Hồ Chí Minh tổ chức 3 khóa học với 104 học viên; khóa 4 tiếp tục khai giảng với 52 học viên, bổ sung nội dung STEM, góp phần nâng cao năng lực đối ngoại trong tình hình mới.

Trong không gian phát triển mở rộng, ngoại ngữ ngày càng khẳng định vai trò “chìa khóa” để khai thác hiệu quả tiềm năng biển, văn hóa và năng lượng; tăng cường hiểu biết, tin cậy và hợp tác quốc tế. Đây cũng là nền tảng quan trọng để Khánh Hòa xây dựng hình ảnh điểm đến thân thiện, năng động, hướng tới mục tiêu trở thành đô thị thông minh, giàu bản sắc, có vị thế cao trong khu vực châu Á vào năm 2030 ■

Giữa sắc màu rực rỡ của sari, hương trà masala thơm nồng và tiếng sóng biển Marina vỗ bờ, hành trình giao lưu nhân dân Việt Nam - Ấn Độ mở ra không gian gặp gỡ, sẻ chia. Đó là nơi ký ức, văn hóa và tình hữu nghị hai dân tộc cùng hòa quyện, để lại dư âm khó phai.



- NHỮNG GAM MÀU KÝ ỨC VÀ TÌNH HỮU NGHỊ

K.B



Chuyến đi Ấn Độ lần này không chỉ là một cuộc hành trình địa lý, mà còn là một cuộc hành trình của cảm xúc, của ký ức và sự thấu hiểu. Trong khuôn khổ chương trình giao lưu nhân dân giữa Việt Nam và Ấn Độ, tôi và các thành viên trong đoàn đã được sống trong những ngày đầy trải nghiệm, nơi từng ánh nhìn, từng nụ cười đều mang theo một câu chuyện về tình hữu nghị hai dân tộc.

Ấn Độ hiện ra trước mắt tôi không chỉ qua những công trình kỳ vĩ như Taj Mahal trắng muốt trong nắng sớm, hay những đền đài cổ kính rêu phong,





mà còn qua nhịp sống rộn ràng trên từng con phố, qua mùi hương của gia vị len lỏi trong không khí, và ánh mắt hiền hòa của những con người nơi đây.

Đặc biệt, Chennai - thành phố biển sôi động ở miền Nam Ấn Độ - để lại trong tôi nhiều ấn tượng khó quên. Buổi sáng, khi mặt trời vừa nhô lên từ Ấn Độ Dương, ánh sáng vàng trải dài trên bãi cát Marina Beach mênh mông. Người dân tập thể dục, tụ tập uống trà sữa masala, nói cười rộn ràng. Chúng tôi hòa mình vào nhịp sống ấy, cảm nhận một Chennai vừa nhộn nhịp vừa hiền hòa, nơi biển và người như đã gắn bó từ ngàn đời.

Thành phố còn là nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa - từ những ngôi đền Hindu chạm trổ tinh xảo, nhà thờ Gothic cổ kính, cho tới những khu chợ đầy sắc màu sari và tiếng rao mời hàng. Trong các buổi giao lưu, bạn bè Ấn Độ ở Chennai tiếp đón nồng hậu, chia sẻ với chúng tôi câu chuyện về lịch sử hàng hải, về những chuyến thương thuyền từng nối liền bờ biển miền Nam Ấn Độ với thương cảng Hội An xưa. Chính nơi đây, tôi cảm nhận rõ hơn mối dây liên kết lâu đời giữa Ấn Độ và Việt Nam qua dòng chảy thương mại, tôn giáo và văn hóa.

Trong các buổi gặp gỡ, giao lưu, chúng tôi không chỉ trao nhau những cái bắt tay nồng hậu, mà còn trao nhau câu chuyện về quê hương, về lịch sử và những giá trị chung. Đại diện hai nước cùng chia sẻ về di sản văn hóa, về hành trình giữ gìn hòa bình và phát triển bền vững. Tôi nhận ra rằng, dù cách xa hàng ngàn cây số, Việt Nam và Ấn Độ lại có nhiều điểm chung - từ truyền thống tôn trọng quá khứ, đề cao cộng đồng, đến khát vọng hướng tới tương lai.

Ấn tượng sâu sắc nhất với tôi không nằm ở sự xa hoa hay hoành tráng, mà ở những khoảnh khắc giản dị: buổi chiều cùng các bạn Ấn

Độ thưởng thức trà masala nóng bên bờ biển; khoảnh khắc mọi người cùng nhau hát vang bài ca hữu nghị; hay lúc cả đoàn đứng lặng trước tượng Mahatma Gandhi, để lắng nghe câu chuyện về tinh thần bất bạo động và ý chí quật cường.

Chuyến đi khép lại, nhưng tôi mang về không chỉ là những bức ảnh hay món quà lưu niệm, mà còn là niềm tin sâu sắc rằng, những chương trình giao lưu nhân dân như thế này chính là cây cầu bền vững nối hai bờ văn hóa. Cây cầu ấy được xây từ sự tôn trọng, từ lòng hiếu khách, và từ mong muốn được hiểu nhau nhiều hơn.

Ấn Độ trong tôi giờ không chỉ là điểm đến, mà là một phần ký ức - nơi tôi đã thấy rõ hơn sức mạnh của tình hữu nghị. Tình hữu nghị ấy đã được vun đắp từ những chuyến hải trình giao thương xa xưa, từ sự đồng điệu trong văn hóa, tín ngưỡng, đến sự đồng hành của hai dân tộc trong những thời khắc lịch sử. Và hôm nay, qua những cái bắt tay, những ánh mắt tin cậy, tôi tin sợi dây ấy sẽ càng thêm bền chặt, để Việt Nam và Ấn Độ cùng nhau hướng về tương lai, cùng giữ gìn và lan tỏa những giá trị tốt đẹp cho thế hệ mai sau.



NGƯỜI LAN TỎA VĂN HÓA NHẬT Ở XỨ

Trầm Hương

Ông Tetsuya Sakai hướng dẫn học viên
tại Trung tâm Nhật ngữ Amy

K.B

Xuất phát từ tình cảm dành cho đất nước hình chữ S, ông Tetsuya Sakai (gần 70 tuổi) đã chọn Nha Trang làm nơi dừng chân, mở lớp dạy tiếng Nhật và tổ chức các câu lạc bộ văn hóa miễn phí cho người dân phố biển. Tại Trung tâm Nhật ngữ Amy (27 Âu Cơ, phường Nha Trang), ông cùng các cộng sự miệt mài lan tỏa nét đẹp văn hóa xứ Phù Tang thông qua hành trình khám phá ngôn ngữ. Gần hai năm qua, hàng chục học viên đã được tiếp cận, am hiểu hơn về tiếng Nhật và những giá trị văn hóa đặc sắc của đất nước mặt trời mọc.

Sứ giả văn hóa

Có hơn 40 năm gắn bó với sự nghiệp giáo dục tại Nhật Bản và hơn một thập kỷ làm việc ở Việt Nam, ông Sakai tâm niệm: đưa văn hóa vào từng bài học sẽ giúp người học cảm nhận ngôn ngữ một cách tự nhiên và hứng thú hơn. Từ quan điểm ấy, ông thành lập ba câu lạc bộ văn hóa gồm trà đạo, thư pháp và bài cổ Karuta. Toàn bộ dụng cụ, giáo trình - trong đó có nhiều tài liệu do chính ông biên soạn - đều được mang từ Nhật Bản sang.

Các câu lạc bộ sinh hoạt hằng tuần, thu hút đông đảo học sinh, sinh viên, người đi làm, nội trợ và cả người lớn tuổi. Không chỉ học ngôn ngữ, họ còn gặp gỡ, chia sẻ và tìm thấy sự đồng điệu giữa hai nền văn hóa Việt - Nhật trong không khí gần gũi, ấm áp.

Ông Sakai cũng nhiều lần giao lưu với sinh viên Khoa Du lịch, Trường Đại học Nha Trang, chia sẻ về tinh thần “Omotenashi” - triết lý hiếu khách đặc trưng của Nhật Bản. Hình thành

từ thời Muromachi (thế kỷ XIV-XVI) và được thể hiện rõ nét qua nghệ thuật trà đạo, “Omotenashi” đề cao sự tận tâm, chu đáo trong từng chi tiết nhỏ. Theo ông, đó chính là nền tảng tạo nên phong cách phục vụ tinh tế của người Nhật, đồng thời là bài học quý cho sinh viên ngành du lịch trong hành trình nghề nghiệp.

Một trung tâm dành cho người Việt

Trong bối cảnh dịch bệnh nhiều biến động, Trung tâm Nhật ngữ Amy từng đối mặt với không ít khó khăn. Tuy nhiên, đơn vị đã nhanh chóng chuyển sang hình thức dạy và học trực tuyến, bảo đảm tiến độ và chất lượng đào tạo. Học viên được cấp tài khoản Zoom riêng, tương tác trực tiếp với giáo viên qua hệ thống âm thanh, hình ảnh rõ nét, duy trì hiệu quả tương đương lớp học trực tiếp.

Song song đó, hệ thống học online Sora được triển khai với bài giảng sinh động qua hình ảnh, video,

audio, giúp học viên thuận tiện ôn tập và kiểm tra. Trung tâm còn kết nối học viên với sinh viên bản xứ tại Nhật để giao lưu, nâng cao kỹ năng giao tiếp. Sự linh hoạt và đa dạng phương thức đào tạo trở thành điểm tựa giúp trung tâm duy trì hoạt động ổn định.

Thời gian tới, Trung tâm Nhật ngữ Amy dự kiến mở rộng các khóa học dành cho trẻ em, đồng thời liên kết với doanh nghiệp uy tín để hỗ trợ tuyển dụng lao động sang Nhật Bản. Những học viên đủ điều kiện sẽ được cấp chứng chỉ và giới thiệu cơ hội đào tạo, làm việc tại Nhật.

Ông Sakai chia sẻ mong muốn phát triển thêm nhiều hoạt động văn hóa, tạo cơ hội để người trẻ Nha Trang khám phá sâu hơn về đất nước, con người Nhật Bản. Từ tình yêu dành cho phố biển, trung tâm do ông sáng lập như cánh hoa sakura nở giữa lòng Nha Trang, góp phần bồi đắp tình hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản ngày càng bền chặt ■



Bền bỉ trong hoạt động văn hóa, nhất quán với trách nhiệm cộng đồng, bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Khánh Hòa - được biết đến như một người kết nối lặng thầm giữa di sản, đời sống và lòng nhân ái. Từ những chương trình văn hóa cộng đồng đến hành trình thiện nguyện kéo dài nhiều năm, dấu ấn của bà không chỉ nằm ở hoạt động tổ chức, mà còn ở tinh thần sẻ chia bền bỉ, góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn trong nhịp sống hiện đại.

NGƯỜI KẾT NỐI Văn hóa và lòng nhân ái

K.B

Sự tận tụy và tinh thần trách nhiệm đã trở thành nét nổi bật trong hành trình hoạt động của bà Nguyễn Thị Thanh Hương. Trên cương vị Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Khánh Hòa, bà không chỉ bền bỉ đồng hành cùng các hoạt động gìn giữ giá trị văn hóa, mà còn kiên trì vun đắp những chương trình mang đậm ý nghĩa cộng đồng, góp phần lan tỏa tinh thần nhân ái trong đời sống xã hội.

Sinh ra và lớn lên tại Nha Trang - vùng đất giàu truyền thống văn hóa, du lịch - bà Hương sớm nuôi dưỡng tình yêu với văn học nghệ thuật cùng ý thức trách nhiệm xã hội. Từ nền tảng ấy, bà lựa chọn một hướng đi bền bỉ: đưa văn hóa đến gần hơn với đời sống, gắn hoạt động xã hội với tinh thần nhân ái. Trên cương vị Chủ tịch Hội UNESCO tỉnh Khánh Hòa, bà dành nhiều tâm sức kiện toàn tổ chức, mở rộng mạng lưới câu lạc bộ, đồng thời đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Dưới sự điều hành của bà, các câu lạc bộ không chỉ dừng lại ở sinh hoạt văn nghệ, mà thực

sự trở thành không gian kết nối cộng đồng, thu hút đông đảo hội viên ở nhiều độ tuổi, ngành nghề.

Từ người cao tuổi, phụ nữ, văn nghệ sĩ đến học sinh, sinh viên - tất cả cùng gặp nhau ở điểm chung là tình yêu văn hóa và khát vọng gìn giữ những giá trị tinh thần bền lâu. Mỗi chương trình, mỗi hoạt động đều được tổ chức với sự chuẩn bị công phu, mang chiều sâu văn hóa và ý nghĩa xã hội rõ nét. Những chương trình đồng diễn nghệ thuật quy mô lớn đã trở thành dấu ấn nổi bật của Hội. Hình ảnh hàng

trăm cụ cao tuổi đồng diễn dưỡng sinh, hàng nghìn hội viên hòa chung trong các tiết mục trình diễn áo dài, hòa ca, múa dân gian... không chỉ tạo nên không khí sôi nổi tại các sự kiện trọng đại của địa phương, mà còn góp phần khơi dậy niềm tự hào về bản sắc văn hóa dân tộc.

Ở đó, văn hóa không còn là khái niệm trừu tượng, mà hiện diện sống động trong từng nhịp điệu, từng gương mặt và sự gắn kết giữa con người với con người.

Song hành với hoạt động văn hóa, bà Nguyễn Thị Thanh Hương còn được biết đến là một doanh nhân giàu trách nhiệm xã hội. Trên cương vị lãnh đạo Công ty TNHH Tâm Hương, bà luôn kiên định quan điểm: sự phát triển của doanh nghiệp phải song hành cùng những đóng góp thiết thực cho cộng đồng. Nhiều năm qua, các hoạt động khuyến học, hỗ trợ học sinh - sinh viên nghèo hiếu học được bà duy trì đều đặn. Những suất học bổng, phần thưởng dành cho học sinh giỏi, sự sẻ chia với giáo viên và các hoàn cảnh khó khăn... không chỉ mang giá trị vật chất, mà còn trở thành nguồn động viên tinh thần, tiếp thêm niềm tin cho nhiều gia đình.

Hơn hai thập kỷ thiện nguyện là chừng ấy thời gian bà Hương âm thầm cho đi. Từ chăm lo người nghèo, người yếu thế, người có công đến hỗ trợ nạn nhân thiên tai, dịch bệnh - mỗi hoạt động đều được thực hiện bằng sự sẻ chia chân thành và tinh thần trách nhiệm nhất quán.

Trong những giai đoạn khó khăn chung của xã hội, tinh thần ấy càng thể hiện rõ. Thời điểm dịch COVID-19, dù đang ở nước ngoài, bà vẫn kịp thời phối hợp cùng các tổ chức, đơn vị tại Khánh Hòa để hỗ trợ lực lượng tuyến đầu và người dân gặp khó khăn. Với bà, trách nhiệm cộng đồng không bị giới hạn bởi không gian hay hoàn cảnh.

Suốt gần ba thập kỷ, hoạt động tri ân nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7 cũng được bà duy trì bền bỉ. Những chuyến thăm hỏi, những phần quà nghĩa tình là cách bà thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã hy sinh vì Tổ quốc, đồng thời góp phần nhắc nhở thế hệ trẻ về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”.

Trong vai trò người đứng đầu Hội UNESCO tỉnh Khánh Hòa, bà luôn chú trọng khuyến khích sự tham gia của người trẻ,

tạo môi trường để họ trải nghiệm, học hỏi và trưởng thành. Từ sự đìu dặt ấy, nhiều hội viên trẻ đã trở thành những hạt nhân tích cực trong các hoạt động văn hóa cộng đồng.

Sự tận tụy, trách nhiệm và hiệu quả trong công việc đã mang lại nhiều kết quả đáng ghi nhận cho Hội UNESCO tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên, giá trị bền vững mà bà Nguyễn Thị Thanh Hương tạo dựng không chỉ nằm ở những thành tích, mà ở tinh thần nhất quán trên hành trình nhiều năm: lấy chữ “Tâm” làm điểm tựa, lấy giá trị cộng đồng làm đích đến.

Giản dị trong cách sống, sâu sắc trong cách nghĩ, bền bỉ trong hành động, bà hiện diện như một người kết nối lặng thầm - kết nối văn hóa với đời sống, kết nối doanh nghiệp với trách nhiệm xã hội, kết nối những tấm lòng nhân ái trong cộng đồng.

Trong dòng chảy hiện đại, khi nhịp sống ngày càng hối hả và những giá trị tinh thần đôi khi dễ bị lãng quên, sự bền bỉ ấy giống như một ngọn lửa lặng thầm nhưng bền vững - ngọn lửa giữ ấm văn hóa và thắp sáng niềm tin nơi cộng đồng ■

THƯ VIỆN SÁCH NGA

ĐIỂM HẸN VĂN HÓA DÀNH CHO DU KHÁCH NGA TẠI NHA TRANG

K.B

Khánh Hòa vừa có thêm một không gian văn hóa đặc biệt - Thư viện sách Nga, hứa hẹn trở thành điểm dừng chân giàu ý nghĩa đối với du khách Nga khi đến phố biển.

Tọa lạc tại Khách sạn Galina Hotel Nha Trang, ngay trung tâm thành phố, thư viện được hình thành từ sự phối hợp của Công ty TNHH Hải Đăng - Khách sạn Galina cùng ngành văn hóa địa phương và các đơn vị liên quan. Không gian mới không chỉ góp phần làm phong phú đời sống văn hóa đọc, mà còn mở ra một địa chỉ giao lưu văn hóa Việt - Nga giữa lòng phố biển.

Với hàng trăm đầu sách tiếng Nga và tiếng Việt, thư viện mang đến cho bạn đọc và du khách một lát cắt sinh động về văn học, lịch sử và đời sống tinh thần Nga. Tại đây, những tác phẩm kinh điển của Leo Tolstoy, Fyodor Dostoevsky, Alexander Pushkin, Maxim Gorky, Sergei Yesenin cùng nhiều ấn phẩm về khoa học, nghệ thuật, truyện cổ tích... được giới thiệu trong một không gian bài trí đậm dấu ấn Nga.



Lễ ra mắt Thư viện sách Nga. Ảnh: ST

Điểm nhấn của thư viện là khu trưng bày hình ảnh và biểu tượng văn hóa Nga, tạo nên một không gian vừa trang trọng, vừa gần gũi. Không chỉ đơn thuần là nơi đọc sách, đây còn được định hướng trở thành điểm gặp gỡ của cộng đồng yêu mến ngôn ngữ, văn hóa và lịch sử Nga tại Nha Trang.

Đại diện đơn vị sáng lập chia sẻ, thư viện được xây dựng với mong muốn tạo thêm một địa chỉ văn hóa dành cho du khách Nga - những người luôn dành tình cảm đặc biệt cho Nha Trang. Trong bối cảnh các đường bay quốc tế đang dần được khôi phục, công trình này

được kỳ vọng góp phần làm phong phú trải nghiệm du lịch, mang đến cho du khách Nga cảm giác thân thuộc khi lưu trú tại phố biển.

Sự ra đời của Thư viện sách Nga không chỉ bổ sung thêm một thiết chế văn hóa mới cho địa phương, mà còn là biểu tượng sinh động cho mối quan hệ hữu nghị Việt - Nga. Giữa nhịp sống sôi động của thành phố du lịch, không gian tri thức này được ví như một “điểm hẹn văn hóa” - nơi du khách có thể tìm thấy những giá trị tinh thần quen thuộc, đồng thời cảm nhận rõ hơn sự giao thoa văn hóa giữa hai dân tộc ■



Thượng tọa Thích Giác Nghĩa thực hiện nghi thức buộc chỉ tay cho sinh viên, học viên Lào và Campuchia (Ảnh:LTVC)

DÒNG CHẢY MÙA XUÂN

Trên miền cát trắng Thùy Dương

K.B

Trong không gian văn hóa đa sắc của khu vực Đông Nam Á, mỗi dân tộc đều có cách riêng để đón chào năm mới - thời khắc thiêng liêng đánh dấu sự chuyển giao của đất trời và lòng người. Nếu Tết Nguyên đán của Việt Nam gắn với nhịp vận hành của mặt trăng, thì tại Lào và Campuchia, Tết cổ truyền Bunpimay và Chol Chnam Thmay lại được tính theo chu kỳ mặt trời, thường diễn ra vào trung tuần tháng 4 dương lịch - thời điểm giao mùa, khi thiên nhiên chuyển mình từ khô hạn sang dịu mát, mở ra những hy vọng về một năm mới an lành, đủ đầy.

Không chỉ là dấu mốc thời gian, Tết Bunpimay và Chol Chnam Thmay còn là sự kết tinh của đời sống tinh thần, tín ngưỡng và bản sắc văn hóa lâu đời. Đây là dịp để mỗi người hướng về cội nguồn, tri ân tổ tiên và cầu mong những điều tốt đẹp. Các nghi lễ truyền thống như tắm Phật, dâng lễ tại chùa, cầu an... được tổ chức trang nghiêm, thể hiện niềm tin vào sự thanh tịnh, hướng

thiện và khát vọng về một cuộc sống bình yên, hạnh phúc.

Điểm nhấn đặc sắc của hai dịp Tết này là nghi thức té nước - biểu tượng của sự thanh khiết và tái sinh. Những giọt nước mát lành không chỉ xua tan cái nắng oi ả mà còn mang theo lời chúc phúc, gột rửa những điều không may của năm cũ. Bên cạnh đó, nghi thức buộc chỉ cổ tay cũng mang ý nghĩa sâu sắc, như một lời chúc sức khỏe, bình an và sự gắn bó bền chặt giữa con người với nhau.

Trong không khí rộn ràng của ngày Tết, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian và ẩm thực truyền thống góp phần làm nên một bức tranh sinh động, đậm đà bản sắc. Những điệu múa uyển chuyển, tiếng nhạc rộn ràng, sắc màu trang phục truyền thống... tất cả hòa quyện, tạo nên không gian giao lưu đầy cảm xúc, nơi các giá trị văn hóa được trao truyền qua nhiều thế hệ.

(Xem tiếp trang 19)



Một nghệ nhân đang tạo hình cho gốm. Ảnh: LTH

BÀU TRÚC

K.B

Giữa miền đất cháy khô khốc Nam Khánh Hòa, làng gốm Bàu Trúc của người Chăm vẫn âm thầm giữ lửa qua bao thế kỷ. Không bàn xoay, không lò nung hiện đại, từng chiếc bình, chiếc nồi nơi đây được nặn bằng đôi tay và cả tâm hồn, như thể đất cũng biết thở, biết nói. Giữa guồng quay hội nhập, Bàu Trúc vẫn bền bỉ như một nốt trầm kiêu hãnh, kể câu chuyện về đất, lửa và bản sắc không thể phai mờ.

Không vang dội như Bát Tràng, không tinh xảo như Chu Đậu, gốm Bàu Trúc mang dáng vẻ mộc mạc của một nền văn hóa cổ xưa, như một bài hát dân gian được người mẹ Chăm hát ru con bên thềm nhà với cái nắng oi ả. Những chiếc vò, bình, nồi, tượng... sinh ra từ đất và lửa, không phải để trưng bày lộng lẫy, mà để sống cùng con người, thở nhịp thở của đồng khô cỏ cháy, của lễ hội Katê rực rỡ sắc màu, của những ngón tay rạm nắng, dẻo dai của người phụ nữ Chăm.

Người ta thường nói nghề gốm là kết quả của kỹ thuật và mỹ cảm. Nhưng ở Bàu Trúc, kỹ thuật là bản năng, còn mỹ cảm là tâm linh. Không có bàn xoay, không có lò nung hiện đại - những người phụ nữ Chăm ở đây ngồi bệt dưới đất, lấy chính vòng tay mình mà tạo hình cho đất. Họ không “nặn” gốm, mà “thai nghén” từng chiếc bình, từng chén nước, như thể đất là một sinh thể sống, cần được âu yếm mà thấu hiểu.

Bàu Trúc là một trong những làng gốm cổ xưa nhất Đông Nam Á còn tồn tại đến hôm nay. Tổ nghề - ông Poklong Chanh - không chỉ được nhớ đến như một nghệ nhân, mà như một vị thần đã trao tặng cho người Chăm bí mật của đất nung. Câu chuyện truyền đời về ông không đơn thuần là lịch sử, mà như một phần của tín ngưỡng. Có thể vì vậy, mà trước khi bắt đầu một mẻ gốm, người nghệ nhân nơi đây luôn khấn vái, như gửi lời xin phép với đất và lửa, hai yếu tố thiêng liêng làm nên sự sống và hủy diệt.

Mỗi sản phẩm gốm nơi đây là một bài thơ của đất: không tráng men, không đồng loạt kiểu dáng, mỗi cái bình, cái chậu là một bản thể riêng biệt, mang dấu ấn của người làm ra nó. Đường vân thô ráp, màu đất ngả đỏ, nâu, xám tro... phản ánh thời tiết, tâm trạng và cả kinh nghiệm truyền dạy bao đời của người Chăm đang chảy trong đôi bàn tay. Khi ánh lửa bập bùng

liếm lên thân gốm, người thợ không chỉ nhìn ra hình dáng, mà còn thấy cả linh hồn đất tổ hiện lên trong từng lần nắn nhỏ.

Gốm Bàu Trúc không chỉ là một nghề, mà là bản sắc, là chứng tích sống động của nét văn hoá rất riêng dân tộc Chăm. Trong bối cảnh hội nhập ồ ạt, khi những xưởng sản xuất lớn dần thay thế những làng nghề nhỏ lẻ, thì Bàu Trúc vẫn giữ mình như một nốt trầm đầy kiêu hãnh. Người Chăm ở đây không chỉ làm gốm để bán, mà để gìn giữ một di sản, để kể lại cho con cháu nghe về cách mà tổ tiên họ trò chuyện với đất mẹ.

Có lần tôi hỏi một nghệ nhân cao tuổi: “Tại sao vẫn làm cách cũ, không dùng máy móc cho nhanh?” Bà chỉ cười, nụ cười như hun từ đất đỏ: “Nếu làm gốm mà không đặt tay vào đất, thì còn gọi gì là gốm Bàu Trúc nữa?” Đó chính là sự khác biệt.

Trong ánh chiều vàng như mật, tôi thấy một cô gái trẻ đang ngồi bên đồng đất ướt, tay vuốt từng nét gốm, mắt nhìn xa xăm. Có

lẽ cô đang hình dung dáng bình sẽ ra sao, hay đang nghe lời thì thầm của những người mẹ, người bà xưa truyền lại. Cái đẹp nơi đây không ồn ào. Nó chậm rãi, bền bỉ như ngọn gió biển thổi qua triền cát mỗi ngày để hình thành nên nét riêng ngày hôm nay.

Không phải ngẫu nhiên mà gốm Bàu Trúc đã được công nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia. Nhưng với người dân nơi đây, danh xưng ấy không thay đổi cách họ làm nghề. Họ vẫn nhóm lửa từ rơm khô, vẫn dùng tay nắn đất từ lòng suối, vẫn phơi gốm bên hiên nhà, nơi trẻ con chạy chơi, tiếng người già kể chuyện vọng xuống như hơi thở của đất trời.

Giữa thế kỷ 21 khi máy móc và công nghệ phát triển, làng gốm Bàu Trúc như một vết nứt thời gian, để ai đi ngang qua cũng có thể thấy được ký ức một nền văn minh, nơi đất biết nói, lửa biết hát, và con người biết lắng nghe điều sâu thẳm trong tâm hồn mình ■

(Tiếp theo trang 17)

DÒNG CHẢY MÙA XUÂN...

Đối với sinh viên Lào và Campuchia đang học tập xa quê hương, Tết cổ truyền lại càng mang ý nghĩa đặc biệt. Giữa những ngày tháng bận rộn nơi đất khách, nỗi nhớ quê hương trở nên da diết hơn khi Tết đến. Chính những phong tục quen thuộc, những nghi lễ truyền thống được tái hiện nơi xứ người đã trở thành sợi dây gắn kết thiêng liêng, giúp các bạn vui đi nỗi nhớ nhà, thêm vững vàng trong học tập và cuộc sống.

Từ ý nghĩa văn hóa sâu sắc đó, tại Khánh Hòa, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh đã duy trì tổ chức các hoạt động đón Tết cổ truyền Bounpimay và Chol Chnam Thmay hằng năm cho sinh viên Lào và Campuchia đang học tập trên địa bàn. Trong không gian ấm cúng, đậm đà bản sắc, các nghi lễ truyền thống được tái hiện sinh động, tạo điều kiện để các bạn trẻ được sống trong không khí Tết quê hương ngay trên đất Việt.

Không chỉ dừng lại ở việc chăm lo đời sống tinh thần cho sinh viên quốc tế, những hoạt động này còn là cầu nối văn hóa ý nghĩa, góp phần tăng cường sự hiểu biết, sẻ chia giữa nhân dân Việt Nam với hai nước bạn. Qua đó, tình hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt giữa Việt Nam - Lào - Campuchia tiếp tục được vun đắp, lan tỏa bằng những giá trị văn hóa gần gũi, chân thành và bền vững.

Trong dòng chảy hội nhập, khi khoảng cách địa lý dần được xóa nhòa, thì chính những nét đẹp văn hóa truyền thống lại trở thành sợi dây kết nối bền chặt giữa các dân tộc. Và những mùa Tết Bounpimay, Chol Chnam Thmay được tổ chức nơi đất Việt không chỉ là dịp sum vầy, mà còn là minh chứng sinh động cho một tình hữu nghị đang được nuôi dưỡng từ những điều giản dị và sâu sắc nhất ■

Khi bình minh vừa chớm hé, những tia nắng đầu tiên đã kịp dát lên cánh đồng muối Ninh Diêm - phường Đông Ninh Hòa - một lớp vàng óng ánh. Trên mặt ruộng phẳng lặng, hạt muối long lanh soi bóng trời xanh, lấp lánh như muôn nghìn viên pha lê rải đều dưới nắng sớm. Giữa khung cảnh ấy, bóng người diêm dân cần mẫn di chuyển, đôi chân hòa cùng nhịp thở của đất, vị mặn của biển và dòng chảy lặng lẽ của thời gian, tạo nên bản hòa âm mộc mạc nhưng bền bỉ của lao động và thiên nhiên.



**NINH
DIÊM**

**BẢN
GIAO
HƯỞNG
MUỐI
TRẮNG
GIỮA
NẮNG
GIÓ
MIỀN
TRUNG**

K.B



Cánh đồng muối Hòn Khói, bao trùm Ninh Diêm với diện tích hơn 400 héc-ta, từ lâu được biết đến là một trong những vùng sản xuất muối lớn nhất Việt Nam. Nghề làm muối ở đây đã hiện diện từ thời Pháp thuộc, đi qua bao thăng trầm nhưng vẫn được gìn giữ như một phần hồn cốt của vùng biển miền Trung.

Mùa muối bắt đầu từ những ngày đầu năm và kết thúc khoảng tháng 7, cao điểm rơi vào giai đoạn nắng gắt từ tháng 4 đến tháng 6. Khi ấy, hạt muối trắng tinh kết tinh

trộn vện dưới ánh mặt trời, tạo nên bức tranh lung linh giữa trời biển bao la. Công việc thường bắt đầu từ tờ mờ sáng (4-8 giờ) và tiếp tục vào buổi chiều muộn (15h30 - 18h).

Để làm ra hạt muối, người diêm dân phải trải qua nhiều công đoạn tỉ mỉ. Trước hết là lấy nước biển vào các ô chứa lớn để lắng cặn. Tiếp đó, nước mặn được dẫn qua hệ thống ruộng phơi - nơi ánh nắng và gió làm nước bốc hơi dần, độ mặn tăng lên. Khi đạt nồng độ thích hợp, nước mặn được chuyển sang ô kết tinh. Trên những ô ruộng này, dưới cái nắng chói chang, muối bắt đầu hiện thành từng lớp trắng mỏng, dày lên theo từng ngày. Đến lúc hạt muối đủ độ khô, diêm dân dùng cào gỗ thu hoạch, vun thành đống, rồi gánh hoặc đẩy xe chở về nơi tập kết. Với phương pháp mới “trải bạt kết tinh”, lớp muối không tiếp xúc trực tiếp với đất nên sạch hơn, trắng hơn, và thu hoạch cũng nhẹ nhàng hơn.

Trên cánh đồng mênh mông ấy, dễ dàng bắt gặp những bóng dáng phụ nữ lam lũ. Họ đội nón lá, áo

dài tay, gánh những quang muối nặng trĩu trên vai trần mỏng manh. Cái nắng gắt bỏng rát lưng, hơi mặn từ muối phả lên rất da, nhưng bước chân họ vẫn bền bỉ. Mỗi gánh muối là một phần cơm áo cho con, là học phí cho những đứa trẻ ở trường làng, là nguồn thu nhập chính nuôi cả gia đình. Giữa vị mặn của biển, họ vun đắp nên vị ngọt của mái ấm - lặng thầm mà kiên nhẫn.

Không chỉ là sinh kế, cánh đồng muối Ninh Diêm còn là điểm hẹn của du khách và giới nhiếp ảnh. Nhiều người gọi nơi đây là “thiên đường của những ống kính” - nơi sắc trắng tinh khôi của muối hòa quyện cùng ánh vàng của bình minh và không gian khoáng đạt của biển trời. Khi ánh sáng đầu ngày chạm xuống mặt muối, cả cánh đồng như bừng lên rực rỡ, để lại những khuôn hình khiến người xem khó lòng rời mắt.

Nơi đây đang hướng tới phát triển du lịch kết hợp: trải nghiệm làm muối tại Hòn Khói song song với nghỉ dưỡng biển ở Dốc Lết. Các sản phẩm muối

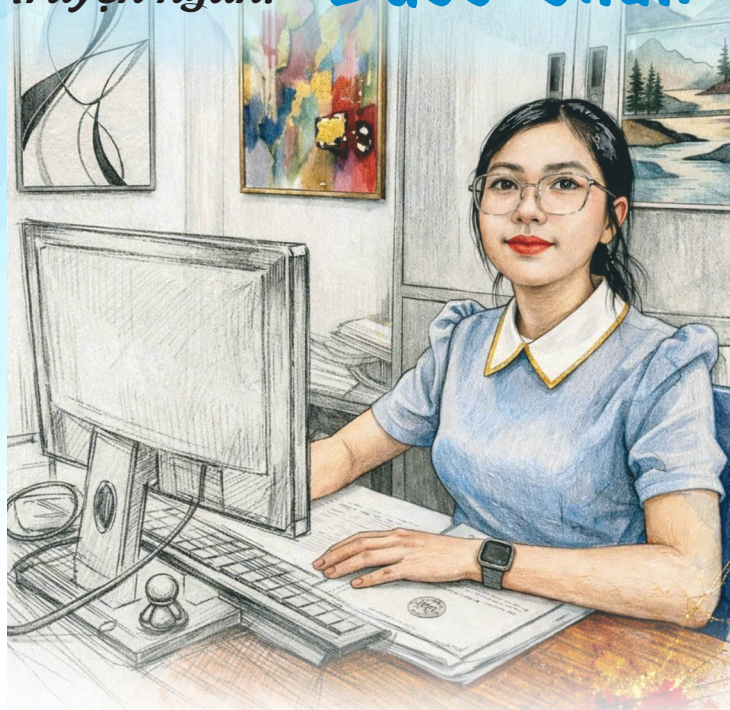
đặc trưng địa phương được quảng bá mạnh mẽ, tiến tới xây dựng chỉ dẫn địa lý, khẳng định thương hiệu muối Ninh Diêm trên thị trường trong và ngoài nước.

Nghề làm muối ở Ninh Diêm không chỉ là mồ hôi rơi trên ruộng nắng, mà còn là khúc giao hòa giữa thiên nhiên và văn hóa. Đó là bình minh trong trẻo trên ruộng muối, là đôi tay chai sạn vun đắp hạt mặn ngọt từ biển, và là câu chuyện dài về khát vọng mưu sinh bền bỉ nơi nắng gió miền Trung.

Và hôm nay, Ninh Diêm vẫn ngân vang tiếng gió biển, nhịp bước chân diêm dân vẫn in dấu trên nền muối trắng. Mỗi hạt muối không chỉ kết tinh từ nắng, gió và nước biển, mà còn chứa đựng tình yêu quê hương, sự nhẫn nại và niềm tin vào một ngày mai đủ đầy. Giữa nhịp sống hối hả, cánh đồng muối Ninh Diêm vẫn như tấm gương soi lại những giá trị mộc mạc mà vững bền - để ai một lần ghé qua cũng mang về cho mình một chút “vị mặn” của biển và một chút “vị ngọt” của lòng người ■

Truyện ngắn: Bước chân chim sáo

Ngọc Thảo



Ngày đầu đi làm, nó được phân công làm văn thư và ghi biên bản các cuộc họp.

Nó cao, dáng gầy vừa, khuôn mặt sáng. Bước chân nhanh và nhẹ như chim sáo mới ra khỏi tổ. Gương mặt không buồn, không vui - kiểu bình thản của người chưa kịp hiểu rằng công việc tưởng chừng lặng lẽ ấy lại đòi hỏi nhiều hơn mình nghĩ.

Cuộc họp đầu tiên nó tham gia khá quan trọng. Tôi nhìn quanh phòng, rồi nói:

- “Cuộc họp này em ghi biên bản nhé.”

Nó cầm cuốn sổ, tay khựng lại. Nhìn trang giấy trắng, nó nói rất khẽ:

- “Dạ...”

Vài ánh mắt quay sang. Có người cười nhẹ. Tôi chỉ gật đầu:

- “Không sao. Cứ ghi đi.”

Cuộc họp kết thúc. Biên bản thì chưa.

Ngày đầu tiên, nó viết rồi xóa. Thiếu nội dung. Sót ý. Thể thức chưa đúng, trình tự còn lộn xộn. Tên cuộc họp ghi một kiểu, phần kết luận lại đi một nẻo.

Ngày thứ hai, nó vẫn ngồi ở bàn văn thư. Lưng thẳng, vai nghiêng về phía bàn. Cặm cụi. Lặng lẽ. Bước chân chim sáo ban sáng giờ đã chậm lại, nhưng không quay đầu.

Tôi đi ngang, hỏi:

- “Xong chưa em?”

Nó ngước lên. Khuôn mặt vẫn sáng, không buồn không vui, chỉ có chút mệt nơi khóe mắt:

- “Dạ... em viết hoài mà thấy chưa đúng, nên chưa dám đưa anh ký.”

Chiều muộn hôm đó, khi công việc trong ngày đã khép lại, nó mang vào phòng tôi một tập giấy được sắp xếp ngay ngắn.

- “Anh xem giúp em ạ. Nếu được... anh ký cho em.”

Tôi xem từng trang.

Biên bản không hoa mỹ. Nhưng đủ thành phần. Đúng trình tự. Nội dung bám sát kết luận cuộc họp.

Cuối trang, dòng Người ghi biên bản được ghi cẩn thận.

Tôi ký.

Người hướng dẫn là tôi. Người ký cũng là tôi.

Và tôi hiểu, chữ ký hôm đó không chỉ xác nhận một bản biên bản, mà xác nhận cách nó làm công việc văn thư: lặng lẽ, chậm rãi, nhưng đi đến cùng.

Tôi từng nghĩ, đi làm phải giỏi sẵn. Phải biết đủ thứ. Làm được mọi việc.

Nhưng từ ngày gặp nó, tôi bắt đầu nghĩ khác.

Tôi bắt đầu tin:

Không cần người giỏi, chỉ cần người chịu học.

Biên bản có thể viết lại. Sai có thể sửa. Nhưng tinh thần cầu tiến - nếu không có từ đầu - thì có thể mất cả đời để bù lại.

Từ những bản biên bản đầu tiên của một người làm văn thư, tôi bắt đầu thấy ở nó một điều lạ: không biết, nhưng không ngại bắt đầu.

Và dường như, đó chỉ mới là chương đầu... của một hành trình đáng kể.

**Bản Tin
HỮU NGHỊ**

QUỐC HỘI VIỆT NAM ĐẠI BIỂU LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA
(CÁN THỨC VÀO: NHUẬN KỶ 1974 - 1981)

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA SỐ 25/2026

2025 年庆和省第四届演讲比赛“交流与融合”
Hội thi Hùng Vương 2025

Trong số này:

- ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN - CẦU NỐI CỦA NIỀM TIN VÀ HỢP TÁC TRONG KỶ NGUYÊN HỘI NHẬP
- ĐA DẠNG HÓA KÊNH THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI, LAN TỎA HÌNH ẢNH KHÁNH HÒA THÂN THIỆN, HỘI NHẬP
- NGOẠI NGỮ - CÁNH CỬA NÂNG TẦM ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN TRONG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI

✎ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**
LÊ TRUNG HƯNG
Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Khánh Hòa

✎ **Ban Biên tập:**
Trưởng ban
LÊ TRUNG HƯNG
Phó trưởng ban
HUYỀN PHƯƠNG MINH

✎ **Biên tập viên:**
NGUYỄN THANH LÂM
NGUYỄN Ý NHI
TRƯƠNG HỒNG LOAN
MAI THỊ HUỆ
NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO

✎ **Thư ký:**
HUYỀN KHÁNH BÌNH

✎ **Ảnh bìa:**
Các hình ảnh hoạt động của Liên Hiệp hữu nghị Khánh Hòa. Ảnh: LTH

Thư từ, bài viết và ý kiến đóng góp xin vui lòng gửi về:
Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Khánh Hòa.
Địa chỉ: 1A Phan Bội Châu, Nha Trang
Điện thoại: 02583. 811 292
Email: huunghikhanhhoa@gmail.com

In 200 cuốn, khổ 19x27cm tại Công ty TNHH TM In & SX Cát Thành Số 25A khu B, số 2 Lê Hồng Phong, phường Nam Nha Trang, Khánh Hòa.
ĐT: 0258.3870875 - 3874282
Giấy phép XB số 14/GP-XBBT, do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cấp ngày 16.3.2026.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 06/2026

Mục lục

Trang

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG LIÊN HIỆP HỮU NGHỊ KHÁNH HÒA, GIAI ĐOẠN 2020 - 2025. 3

ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN – CẦU NỐI CỦA NIỀM TIN VÀ HỢP TÁC TRONG KỶ NGUYÊN HỘI NHẬP. 4

ĐA DẠNG HÓA KÊNH THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI, LAN TỎA HÌNH ẢNH KHÁNH HÒA THÂN THIỆN, HỘI NHẬP. 6

KHÁNH HÒA - 5 NĂM HỢP TÁC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI. 8

NGOẠI NGỮ – CÁNH CỬA NÂNG TẦM ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN TRONG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN MỚI. 9

ẤN ĐỘ – NHỮNG GAM MÀU KÝ ỨC VÀ TÌNH HỮU NGHỊ. 10

NGƯỜI LAN TỎA VĂN HÓA NHẬT Ở XỨ TRẦM HƯƠNG. 12

NGƯỜI KẾT NỐI VĂN HÓA VÀ LÒNG NHÂN ÁI. 14

THƯ VIỆN SÁCH NGA – ĐIỂM HẸN VĂN HÓA DÀNH CHO DU KHÁCH NGA TẠI NHA TRANG. 16

DÒNG CHẢY MÙA XUÂN TRÊN MIỀN CÁT TRẮNG THÙY DƯƠNG 17

GÓM BẦU TRÚC 18

NINH DIÊM – BẢN GIAO HƯỞNG MUỐI TRẮNG GIỮA NẮNG GIÓ MIỀN TRUNG 20

Truyện ngắn: BƯỚC CHÂN CHIM SÁO 22



Thăm chúc tết Songkran tại Tổng lãnh sự quán Thái Lan. Ảnh: LTH



Tổ chức tết cổ truyền Lào và Campuchia 2026 tại chùa Vạn Đức. Ảnh: LTVC